

Bản án số: 616/2022/HC-PT
Ngày: 12 - 8 - 2022
V/v Khiếu kiện quyết định hành chính
trong lĩnh vực đất đai.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Thanh Dũng

Các Thẩm phán: Ông Phan Văn Yên

Ông Phan Tô Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Vũ Thanh Sơn - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 10 và 12 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 257/2022/TLPT-HC ngày 20 tháng 5 năm 2022 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực đất đai”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 16/2021/HC-ST ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 1298/2022/QĐ-PT ngày 18 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Người khởi kiện:* Anh Lê Quang Ph, sinh năm 1969. (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 3, ấp T, xã T1, huyện T2, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lưu Văn Ch, sinh năm 1960; địa chỉ: ấp C, xã N, huyện C1, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

- *Người bị kiện:*

1/. Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh

2/. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh Ng, chức vụ Chủ tịch. (có văn bản xin xét xử vắng mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp:

+ Ông Nguyễn Đình X - Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Tây Ninh. (có văn bản xin xét xử vắng mặt)

+ Bà Trần Thị Ngân H – Giám đốc Ban quản lý Khu rừng phòng hộ D. (có mặt)

+ Bà Phan Thị D – Chức vụ: Phó trưởng phòng quản lý bảo vệ rừng thuộc Chi cục kiểm lâm tỉnh Tây Ninh. (có mặt)

3/. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T2, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Ph, chức vụ: Phó Chủ tịch. (có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Nguyễn Tuấn S – Chức vụ: Phó Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện T2. (có mặt)

4/. Ban quản lý Khu rừng phòng hộ D

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Chí Tr, chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1971; chức vụ: Phó Giám đốc. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Hồ Thị Kim Th, sinh năm 1973. (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 3, ấp T, xã T1, huyện T2, tỉnh tây Ninh.

- *Người kháng cáo:* Anh Lê Quang Ph.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người khởi kiện là anh Lê Quang Ph và người đại diện theo ủy quyền cho anh Ph thống nhất trình bày:

Năm 1982, cha ruột anh Ph là ông Lê Văn R khai phá, sử dụng phần đất diện tích 06ha, thời điểm khai phá không có rừng chỉ có gốc le và gò mối, hồ bom. Năm 1987, cha ruột cho con là anh Lê Quang Ph sử dụng cất nhà ở từ năm 2001, trồng nhãn nhưng không hiệu quả. Năm 2003, chuyển trồng cây cao su cho đến nay. Quá trình sử dụng anh Ph không bị Cơ quan nhà nước thông báo hay nhắc nhở đây là đất lâm nghiệp, anh Ph cũng không bị lập biên bản vi phạm lấn chiếm.

Ngày 21/6/2018, UBND xã T1, huyện T2 lập Biên bản số 03 A/BB-VPHC đối với anh Ph về vi phạm 02 ha đất trồng cao su.

Anh Ph làm đơn khiếu nại.

Ngày 06/9/2019, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T2 ban hành Quyết định số 3266/QĐ-UBND về việc giải quyết đơn khiếu nại của anh Ph với nội dung không chấp nhận nội dung khiếu nại. Anh Ph không đồng ý kết quả giải quyết khiếu nại lần thứ nhất của Chủ tịch UBND huyện T2 nên đã tiếp tục khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh.

Ngày 09/3/2020, Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Quyết định số 446/QĐ-UBND với nội dung giữ nguyên quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch UBND huyện T2.

Không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại, anh Ph khởi kiện yêu cầu như sau:

- Yêu cầu Tòa án tuyên bố hủy bỏ Quyết định số 446/QĐ-UBND ngày 09/03/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh (Quyết định số 446).
- Yêu cầu Tòa án tuyên bố hủy bỏ Quyết định số 3266/QĐ-CCXP ngày 06/9/2019 của Chủ tịch UBND huyện T2, tỉnh Tây Ninh (Quyết định số 3266).
- Yêu cầu Tòa án tuyên bố hủy bỏ Quyết định số 4148/QĐ-UBND ngày 12/10/2018 của Chủ tịch UBND huyện T2, tỉnh Tây Ninh (Quyết định số 4148).
- Yêu cầu Tòa án tuyên bố hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCNQSDĐ) số phôi BM 189091 do UBND tỉnh Tây Ninh cấp cho Ban quản lý Khu rừng phòng hộ D ngày 20/12/2013.
- Công nhận diện tích đất 02 ha thuộc quyền sử dụng hợp pháp của anh Lê Quang Ph để anh Ph đủ điều kiện được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Người bị kiện là Ban quản lý Khu rừng phòng hộ D - đại diện theo ủy quyền là ông Nguyễn Văn Q trình bày:

Ban quản lý Khu rừng phòng hộ D đã có Công văn số 140/KRDT ngày 11/3/2021 ghi ý kiến đã nộp cho Tòa án, Ban quản lý Khu rừng phòng hộ D xác định phần đất 2 ha tại lô số 148a, khoảnh 1, Tiểu khu 61 Khu rừng phòng hộ D anh Lê Quang Ph đang khiếu nại là thuộc một phần trong tổng diện tích 33.673.714,9m² đất rừng phòng hộ tại xã T1 do Ban quản lý Khu rừng phòng hộ D quản lý; ông Nguyễn Văn Q yêu cầu giữ nguyên các Quyết định hành chính sau: Quyết định số 4461, Quyết định số 4148, Quyết định số 3266; không đồng ý hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phôi BM 189091 do UBND tỉnh Tây Ninh cấp cho Ban Quản lý Khu rừng phòng hộ D ngày 20/12/2013; không công nhận diện tích đất 02 ha thuộc quyền sử dụng hợp pháp của anh Ph.

Người bị kiện là Chủ tịch UBND huyện T2, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Chủ tịch UBND huyện T2 thống nhất trình bày:

Chủ tịch UBND huyện T2 đã cung cấp Công văn số 1515/UBND ngày 12/4/2021 ghi ý kiến của mình đã nộp cho Tòa án, có ý kiến giữ nguyên các Quyết định hành chính số 4418 và 3266; giữ nguyên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phôi BM 189091 do UBND tỉnh Tây Ninh cấp cho Ban Quản lý Khu rừng phòng hộ D ngày 20/12/2013; không công nhận diện tích đất 02 ha thuộc quyền sử dụng hợp pháp của anh Ph.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Hồ Thị Kim Th (vợ anh Lê Quang Ph) trình bày: Thống nhất như trình bày và yêu cầu khởi kiện của anh Lê Quang Ph.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 16/2021/HC-ST ngày 20 tháng 12 năm 2021, Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

Căn cứ khoản 3, khoản 4 Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 193 Luật tổ tụng hành chính; Điều 99, Điều 136 Luật Đất đai năm 2013; Điều 28, khoản 2 Điều 65 Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Bác yêu cầu khởi kiện của anh Lê Quang Ph.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 31/12/2021, người khởi kiện anh Lê Quang Ph có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo; đề nghị Hội đồng xét xử sửa án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Lê Quang Ph.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh, Chủ tịch UBND huyện T2 và người đại diện theo ủy quyền của Ban quản lý khu rừng phòng hộ D đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của anh Lê Quang Ph; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Về việc chấp hành pháp luật: Hội đồng xét xử phúc thẩm và những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của Luật tổ tụng hành chính.

- Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết là có căn cứ, đúng quy định pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của người khởi kiện; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của anh Lê Quang Ph làm trong hạn luật định, hợp lệ về hình thức nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

[2.1] Ngày 27/7/1991, Hội đồng Bộ trưởng ban hành ban hành Quyết định số 229/CT phê duyệt dự án tiền khả thi công trình xây dựng rừng phòng hộ khu vực hồ D Tây Ninh - Sông Bé. Ngày 11/12/1989, UBND tỉnh Tây Ninh ban

hành Quyết định số 121/QĐ-UB về việc thành lập BQL xây dựng rừng phòng hộ lưu vực hồ nước D, với nhiệm vụ xây dựng vốn rừng trên lưu vực hồ nước D để bảo vệ công trình. Ngày 31/5/1993, UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Quyết định số 238/QĐ-UB phê duyệt dự án thực thi xây dựng công trình xây dựng rừng phòng hộ D khu vực T1 - S. Ngày 17/6/1993, UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Quyết định số 77/QĐ-UB thành lập BQL rừng phòng hộ T1 - S. Tại Điều 1 Quyết định số 84/QĐ-UB ngày 28/6/1995 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc giao đất nông nghiệp cho BQL rừng phòng hộ T1 - S, có nội dung: Giao BQL rừng phòng hộ T1 - S 7.450ha đất lâm nghiệp tại khu vực hai xã T1 và S để tổ chức thực hiện rừng phòng hộ đầu nguồn hồ D, diện tích đất giao có tọa độ địa lý và tứ cận khu đất theo Sơ đồ giao đất, tỷ lệ 1/100.000.

Ngày 26/3/1996, UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Quyết định số 30/QĐ-UB về việc thành lập BQL Dự án rừng phòng hộ D, trên cơ sở các Dự án nhỏ, gồm các Dự án phòng hộ B, S1, S2, T2 - B1 và T1 - S. Ngày 25/11/1997, UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Quyết định số 394/1997/QĐ-UB về việc giao đất lâm nghiệp cho BQL Dự án rừng phòng hộ Hồ D, có nội dung: Giao cho BQL dự án rừng phòng hộ hồ D 33.107ha đất nông nghiệp để bảo vệ, phát triển vốn rừng hiện có, đồng thời từng bước tạo mới rừng phòng hộ để bảo đảm độ che phủ cần thiết theo yêu cầu của các cấp phòng hộ cho hồ D; Khu đất thuộc các xã S3 (huyện D1) và các xã T3, T1, S (huyện T2), có tọa độ địa lý: Từ 106020'-106040' kinh độ Đông và từ 11020'-11000' vĩ độ Bắc và có tứ cận như sau: Bắc giáp vùng vành đai biên giới Campuchia, Nam giáp vùng ngập hồ D, Đông giáp tỉnh Bình Phước và Tây giáp mặt nước sạch S4 (có sơ đồ kèm theo).

Ngày 21/6/2008, UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Quyết định số 1360/QĐ-UB về việc thành lập BQL Khu rừng phòng hộ D, trên cơ sở BQL Dự án rừng phòng hộ D. Ngày 20/12/2013, UBND tỉnh Tây Ninh cấp giấy CNQSDĐ cho BQL Khu rừng phòng hộ D đối với diện tích 326.998.045,1m², thuộc 16 tờ bản đồ, 3619 thửa đất tại các xã S5, S, T1, T3 huyện T2 và xã S3 Huyện D1.

Như vậy, có căn cứ xác định: Diện tích đất 2,0ha do anh Ph đang sử dụng nằm trong tổng thể 7.450ha đất được giao cho BQL rừng phòng hộ T1 - S theo Quyết định số 84/QĐ-UB nêu trên có nguồn gốc là đất lâm nghiệp, đã được Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ), UBND tỉnh Tây Ninh quy hoạch đất lâm nghiệp, đã quản lý kể từ sau năm 1975.

[2.2] Phần đất 2,0ha anh Ph sử dụng trước đây do cha anh Ph là ông Lê Văn R sử dụng; hiện nay phần đất 2,0ha tiếp giáp với phần đất 3,0ha ông R đang sử dụng và đã bị xử phạt vi phạm hành chính vào năm 2011. Ngày 17/11/2011, UBND huyện T2 đã ban hành Quyết định số 2819/QĐ-KPHQ về việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả do vi phạm hành chính gây ra đối với ông Lê Văn R, cụ thể buộc ông R phá bỏ toàn bộ cây trồng không đúng mục đích trên diện tích 4,8ha và giao trả toàn bộ diện tích đất vi phạm cho Ban quản lý rừng phòng hộ D. Ngày 22/5/2012, UBND huyện T2 ban hành Quyết định số 830/QĐ-CC về việc cưỡng chế áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả. Anh Ph cho rằng diện tích đất trên gia đình anh sử dụng ổn định, quá trình sử dụng không bị xử phạt vi

phạm hành chính là không có căn cứ.

[2.3] Anh Ph yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCNQSDĐ) số phiêi BM 189091 do UBND tỉnh Tây Ninh cấp cho Ban quản lý Khu rừng phòng hộ D ngày 20/12/2013 và công nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích 2ha đất rừng là không có cơ sở chấp nhận. Việc gia đình anh Ph hay các hộ dân khác canh tác trên đất rừng phải thực hiện bằng hình thức giao khoán rừng để sản xuất với Ban quản lý rừng phòng hộ D; việc trồng rừng phải thực hiện đúng với quy định.

[2.4] Do anh Ph vi phạm về mục đích sử dụng đất trồng rừng nên ngày 21/6/2018 cán bộ địa chính xã T1 lập biên bản số 03a/BB-VPHC đối với anh Ph. Ngày 12/10/2018, Chủ tịch UBND huyện T2 ban hành Quyết định số 4148/QĐ-KPHQ áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả là đúng quy định pháp luật. Ngày 06/9/2019, Chủ tịch UBND huyện T2 ban hành Quyết định số 3266/QĐ-UBND giải quyết khiếu nại lần 1; ngày 09/3/2020, Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Quyết định số 446/QĐ-UBND giải quyết khiếu nại lần 2, với nội dung bác khiếu nại của anh Lê Quang Ph đối với Quyết định số 4148/QĐ-KPHQ là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2.5] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của anh Ph là có căn cứ. Tại phiên tòa, người khởi kiện cũng không cung cấp chứng cứ chứng minh cho yêu cầu kháng cáo là có căn cứ. Vì vậy, Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận kháng cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Do kháng cáo được chấp nhận nên anh Lê Quang Ph phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241, Điều 242 Luật tổ tụng hành chính; Luật Đất đai năm 2013; Luật Khiếu nại năm 2011; Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai 2013; Nghị định số 102/2014/NĐ-CP ngày 10/11/2014 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, giữ, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Không chấp nhận kháng cáo của anh Lê Quang Ph.

Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 16/2021/HC-ST ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Tuyên xử:

1/. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Lê Quang Ph về việc:

- Yêu cầu hủy bỏ Quyết định số 446/QĐ-UBND ngày 09/03/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh.

- Yêu cầu hủy bỏ Quyết định số 3266/QĐ-CCXP ngày 06/9/2019 của Chủ tịch UBND huyện T2, tỉnh Tây Ninh.

- Yêu cầu hủy bỏ Quyết định số 4148/QĐ-UBND ngày 12/10/2018 của Chủ tịch UBND huyện T2, tỉnh Tây Ninh.

- Yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCNQSDĐ) số phôi BM 189091 do UBND tỉnh Tây Ninh cấp cho Ban quản lý Khu rừng phòng hộ D ngày 20/12/2013.

- Công nhận diện tích đất 02 ha thuộc quyền sử dụng hợp pháp của anh Lê Quang Ph đề anh Ph đủ điều kiện được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

2/. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

3/. Án phí hành chính phúc thẩm: Anh Lê Quang Ph phải chịu 300.000 đồng; được khấu trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000094 ngày 11/01/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh; đương sự đã thực hiện xong.

4/. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Cục THADS tỉnh Tây Ninh;
- ĐS (6);
- Lưu VP (3), HS (2).16b.TTPT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thanh Dũng